

DREAME

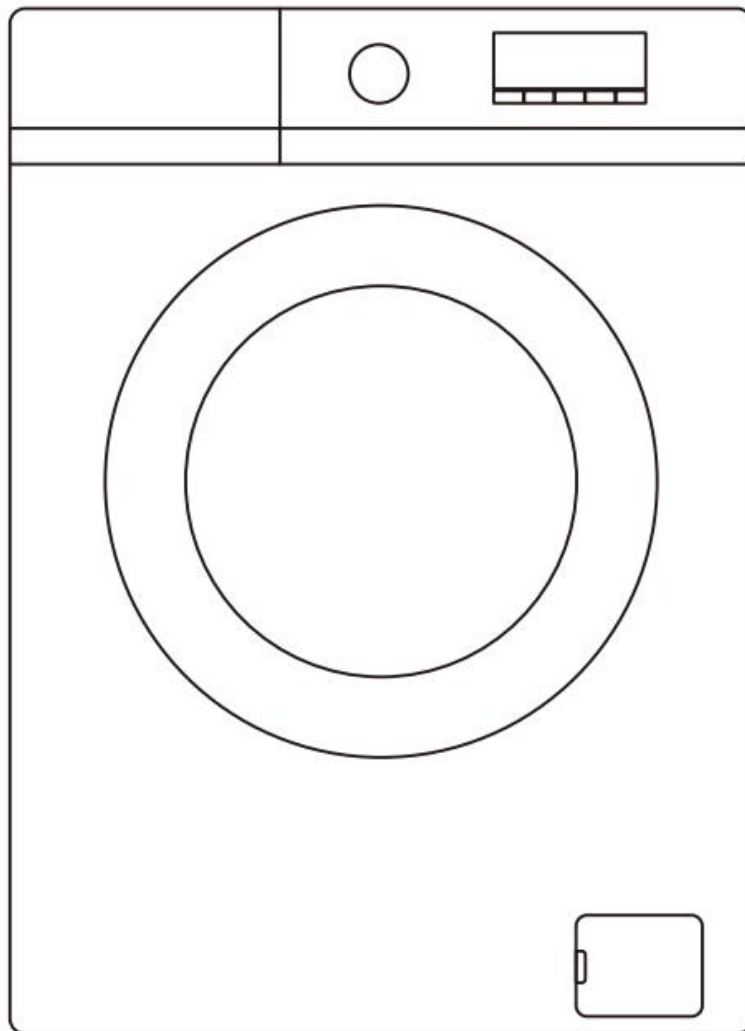
Máy Giặt

Hướng dẫn sử dụng

Model:

DWF10L21SASE

DWF12L21SASE



- Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn này trước khi sử dụng
- Vui lòng giữ lại hướng dẫn để tham khảo khi cần

1 Các hướng dẫn quan trọng về an toàn và môi trường

Phần này bao gồm các hướng dẫn an toàn giúp bảo vệ bạn tránh khỏi nguy cơ bị thương hoặc hư hại tài sản. Việc không tuân thủ các hướng dẫn này sẽ làm mất hiệu lực bảo hành sản phẩm.

1.1 An toàn chung

- Cần giám sát chặt chẽ nếu sản phẩm được sử dụng bởi hoặc ở gần người có khả năng nhận thức hạn chế hoặc trẻ em. Trẻ em không được đùa nghịch với sản phẩm. Trẻ em không được vệ sinh và bảo dưỡng sản phẩm, trừ khi có người giám sát. Trẻ em dưới 3 tuổi không được ở gần sản phẩm, trừ khi luôn có người giám sát bên cạnh.
- Không đặt máy giặt trên sàn có trải thảm, điều này sẽ làm cản trở không khí lưu thông bên dưới gầm máy, gây quá nhiệt cho các bộ phận điện và có thể dẫn đến hư hỏng máy.
- Nếu sản phẩm gặp sự cố, tuyệt đối không vận hành sản phẩm cho đến khi gửi đến Trung tâm Dịch vụ được Ủy quyền để sửa chữa. Việc tự ý sửa chữa sản phẩm có thể gây nguy cơ bị điện giật trong quá trình sử dụng!
- Sản phẩm này được thiết kế để tự động tiếp tục hoạt động khi bật nguồn lại sau khi bị ngắt điện. Nếu muốn hủy chương trình, hãy tham khảo mục “Hủy chương trình”.
- Kết nối sản phẩm với ổ cắm có tiếp địa, được bảo vệ bằng cầu chì 16A. Đảm bảo việc lắp đặt hệ thống tiếp địa được thực hiện bởi thợ điện có chuyên môn. Công ty chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại nào phát sinh từ việc sử dụng sản phẩm mà không có tiếp địa đúng cách theo quy định địa phương.
- Ống cấp nước và ống xả phải được cố định chắc chắn và không bị hư hỏng để tránh nguy cơ rò rỉ nước.
- Không bao giờ mở cửa máy giặt hoặc tháo bộ lọc khi vẫn còn nước trong lồng giặt để tránh nguy cơ ngập nước và bị thương do nước nóng.
- Không được cố ép mở cửa máy giặt khi cửa đang khóa. Cửa máy giặt sẽ sẵn sàng để mở chỉ vài phút sau khi chu trình giặt kết thúc. Việc cố ép mở cửa máy giặt có thể làm hỏng cửa và cơ chế khóa.
- Rút phích cắm khỏi nguồn điện khi không sử dụng.
- Tuyệt đối không rửa máy giặt bằng cách dội hoặc đổ nước trực tiếp lên bề mặt máy! Điều này có thể gây nguy cơ bị điện giật!
- Không bao giờ dùng tay ướt để chạm vào phích cắm! Không được rút phích cắm bằng cách kéo dây điện! Luôn cầm chắc phần phích cắm để rút ra.
- Chỉ sử dụng chất giặt, nước xả và các chất phụ gia phù hợp với máy giặt tự động.

- Tuân thủ hướng dẫn trên nhãn quần áo và bao bì chất giặt.
- Phải rút phích cắm điện của máy giặt khi tiến hành lắp đặt, bảo dưỡng, vệ sinh và sửa chữa.
- Mọi hoạt động sửa chữa phải do Trung tâm Dịch vụ được Ủy quyền thực hiện. Nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm đối với các hư hại phát sinh từ việc sửa chữa do người không có thẩm quyền thực hiện.
- Nếu dây nguồn bị hỏng, phải liên hệ với bộ phận dịch vụ hậu mãi của nhà sản xuất hoặc người có trình độ tương đương (ưu tiên thợ điện) hoặc người được nhà nhập khẩu chỉ định, để tránh rủi ro.
- Đặt sản phẩm trên bề mặt cứng, phẳng và cân bằng.
- Không đặt trên bề mặt thảm lông dài hoặc các bề mặt tương tự.
- Không đặt trên bục cao, gần mép hoặc trên bề mặt có độ dốc.
- Không đặt sản phẩm đè lên dây nguồn.
- Không bao giờ sử dụng miếng bọt biển hoặc vật liệu chà xát thô ráp. Những vật liệu này có thể làm hỏng bề mặt sơn, mạ crôm và nhựa của máy giặt.
- Áp suất nước cấp cần thiết để vận hành sản phẩm trong khoảng từ 1 đến 10 bar (0,1–1 MPa)
- Không sử dụng ống cấp nước cũ hoặc đã qua sử dụng cho sản phẩm mới. Vì chúng có thể gây ra các vết bẩn trên quần áo giặt.


1.2 Mục đích sử dụng

- Sản phẩm này được thiết kế để sử dụng trong gia đình. Không phù hợp cho mục đích thương mại và không được sử dụng ngoài phạm vi đã chỉ định.
- Sản phẩm chỉ được dùng để giặt và xả các loại quần áo có ký hiệu cho phép giặt máy.
- Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ hư hại nào phát sinh do sử dụng hoặc vận chuyển máy giặt sai cách.
- Tuổi thọ sử dụng của sản phẩm là 10 năm. Trong thời gian này, các linh kiện thay thế chính hãng sẽ luôn được cung cấp để sản phẩm hoạt động đúng chức năng.
- Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong gia đình và các ứng dụng tương tự như:
 - khu vực bếp của nhân viên tại cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc khác;

- nhà ở tại trang trại;
- khách sử dụng tại khách sạn, nhà nghỉ và các môi trường cư trú tương tự;
- các cơ sở lưu trú nhỏ B&B;
- khu vực sử dụng chung trong các tòa nhà căn hộ hoặc tiệm giặt là tự phục vụ.
- Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ hư hại nào phát sinh do sử dụng hoặc vận chuyển máy giặt sai cách.

1.3 An toàn cho trẻ em

- Vật liệu đóng gói có thể gây nguy hiểm cho trẻ em. Hãy cất giữ ở nơi an toàn, tránh xa tầm tay trẻ em.
- Các sản phẩm điện có thể gây nguy hiểm cho trẻ em. Không cho trẻ em lại gần sản phẩm khi sản phẩm đang hoạt động. Không để trẻ em nghịch hoặc chọc ngoáy vào sản phẩm. Sử dụng khóa an toàn để ngăn trẻ chọc ngoáy vào máy.
- Luôn đóng cửa máy giặt khi rời khỏi phòng đặt máy.
- Cất giữ tất cả các chai đựng chất giặt và chất phụ gia ở nơi an toàn, tránh xa tầm với của trẻ, bằng cách đóng nắp ngăn chứa hoặc dán kín bao bì chất giặt.

	<p>Khi giặt quần áo ở nhiệt độ cao, kính cửa máy giặt sẽ nóng lên. Vì vậy, khi máy đang vận hành, đặc biệt cần giữ trẻ em tránh xa cửa máy giặt.</p>
--	--

1.4 Thông tin về bao bì

- Vật liệu đóng gói của sản phẩm này được làm từ các vật liệu có thể tái chế, tuân thủ Quy định Môi trường Quốc gia. Không được vứt bỏ vật liệu đóng gói cùng với rác sinh hoạt hoặc các loại rác khác. Hãy đưa đến các điểm thu gom vật liệu bao bì được cơ quan địa phương chỉ định.

1.5 Thải bỏ sản phẩm

- Sản phẩm này được sản xuất bằng các linh kiện và vật liệu chất lượng cao, có thể tái sử dụng và tái chế. Vì vậy, khi hết vòng đời sử dụng, không được thải bỏ sản phẩm cùng rác sinh hoạt thông thường. Hãy đưa sản phẩm đến các điểm thu gom để tái chế thiết bị điện và điện tử. Vui lòng liên hệ cơ quan địa phương để biết địa điểm thu gom gần nhất. Hãy chung tay bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên bằng cách tái chế các sản phẩm đã qua sử dụng. Vì sự an toàn của trẻ nhỏ, trước khi thải bỏ sản phẩm, cần cắt dây nguồn và làm hỏng cơ chế khóa cửa nắp để máy không còn khả năng vận hành.

1.6 Tuân thủ Chỉ thị WEEE



Sản phẩm này tuân thủ Chỉ thị WEEE của Liên minh châu Âu (2012/19/EU). Sản phẩm có in ký hiệu phân loại đối với rác thải thiết bị điện và điện tử (WEEE).

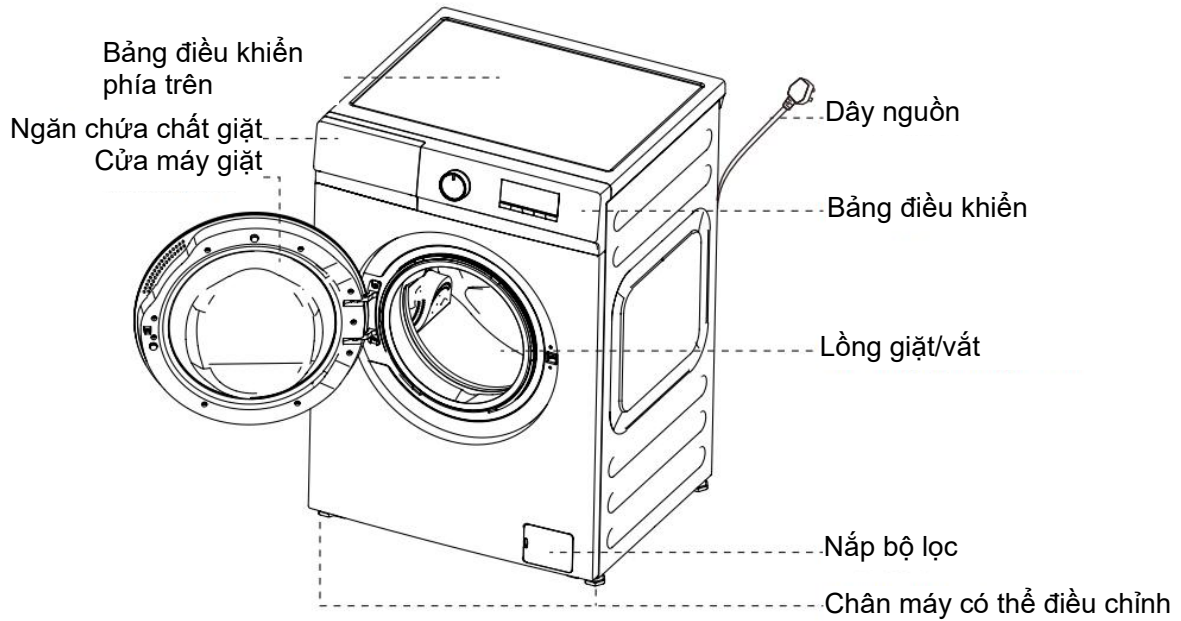
Sản phẩm này được sản xuất bằng các linh kiện và vật liệu chất lượng cao, có thể tái sử dụng và tái chế. Không được thải bỏ sản phẩm cùng với rác sinh hoạt thông thường khi hết vòng đời sử dụng của sản phẩm. Hãy đưa sản phẩm đến trung tâm thu gom để tái chế thiết bị điện và điện tử. Vui lòng liên hệ cơ quan địa phương để biết thêm thông tin về các trung tâm thu gom này.

Tuân thủ Chỉ thị RoHS:

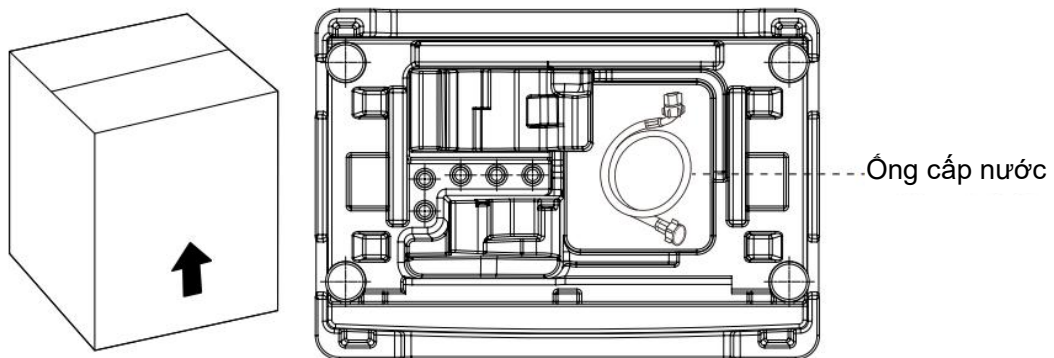
Sản phẩm bạn mua tuân thủ Chỉ thị RoHS của Liên minh châu Âu (2011/65/EU). Sản phẩm không chứa các chất độc hại và bị cấm theo quy định của Chỉ thị này.

2 Tổng quan về sản phẩm

Mặt trước



Để xốp






Phụ kiện



* Hình ảnh trên chỉ mang tính minh họa sơ đồ, vui lòng tham khảo sản phẩm thực tế

3 Lắp đặt

Hãy liên hệ Trung tâm Dịch vụ được Ủy quyền gần nhất để lắp đặt sản phẩm. Trước khi gọi Trung tâm Dịch vụ được Ủy quyền, hãy đọc kỹ thông tin trong sách hướng dẫn sử dụng và đảm bảo rằng hệ thống điện, cấp thoát nước tại nơi lắp đặt đã được lắp đặt phù hợp. Nếu chưa, hãy gọi thợ điện và thợ sửa ống nước có chuyên môn để thực hiện các điều chỉnh cần thiết.

	Khách hàng có trách nhiệm chuẩn bị vị trí lắp đặt cũng như hệ thống điện, cấp thoát nước tại vị trí lắp đặt máy giặt.
	Khi đẩy sản phẩm vào vị trí sau khi lắp đặt hoặc vệ sinh, đảm bảo ống cấp nước, ống xả và dây nguồn không bị gập, kẹt hoặc ép chặt.
	CẢNH BÁO: Việc lắp đặt và kết nối điện của sản phẩm phải được thực hiện bởi Trung tâm Dịch vụ được Ủy quyền. Nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm đối với các hư hại phát sinh từ việc sửa chữa do người không có thẩm quyền thực hiện.
	CẢNH BÁO: Trước khi lắp đặt, hãy kiểm tra bằng mắt xem sản phẩm có bị khiếm khuyết hay hư hại nào không. Nếu phát hiện hư hại, không được lắp đặt sản phẩm. Vì sản phẩm hỏng có thể gây nguy hiểm cho sự an toàn của bạn.

3.1 Vị trí lắp đặt phù hợp


- Đặt máy trên sàn cứng và chắc chắn. Không đặt máy trên bề mặt thảm lông dài hoặc các bề mặt tương tự.
- Tổng trọng lượng của máy giặt và máy sấy (khi đặt chồng lên nhau và đầy tải) có thể lên tới khoảng 180 kg. Đặt sản phẩm trên sàn phẳng, vững chắc, có khả năng chịu tải tốt!
- Không đặt sản phẩm đè lên dây nguồn.
- Không lắp đặt sản phẩm ở nơi nhiệt độ có thể xuống dưới 0°C.

- Đặt sản phẩm cách mép của các đồ nội thất khác ít nhất 1 cm.


3.2 Tháo bộ gia cố bảo bì

Nghiêng máy về phía sau để tháo bộ gia cố bảo bì. Kéo dây rút để tháo bộ gia cố bảo bì.



 **CẢNH BÁO:** Một số mẫu máy không có bộ gia cố bảo bì riêng biệt.


3.3 Tháo các chốt cố định khi vận chuyển

 **CẢNH BÁO:** Không tháo các chốt cố định khi vận chuyển trước khi tháo bộ gia cố bảo bì.

CẢNH BÁO: Phải tháo bu-lông an toàn khi vận chuyển trước khi vận hành máy giặt! Việc này rất quan trọng để tránh gây hư hại cho sản phẩm.

1. Dùng cờ-lê phù hợp để nới lỏng tất cả bu-lông cho đến khi chúng xoay tự do (C).
2. Tháo bu-lông an toàn khi vận chuyển bằng cách xoay nhẹ nhàng.
3. Gắn các nắp nhựa có trong túi Hướng dẫn sử dụng vào các lỗ ở mặt sau của máy. (P)



 Giữ lại các bu-lông an toàn khi vận chuyển ở nơi an toàn để sử dụng lại bất cứ khi nào cần di chuyển máy trong tương lai.

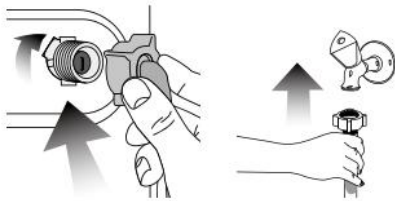
Tuyệt đối không di chuyển máy khi chưa gắn lại đúng cách các bu-lông an toàn khi vận chuyển!

3.4 Kết nối nguồn cấp nước

i Áp suất nước cấp cần thiết để vận hành sản phẩm trong khoảng từ 1 đến 10 bar (0,1–1 MPa). Lượng nước chảy ra từ vòi mở hoàn toàn cần đạt 10–80 lít/phút để máy hoạt động trơn tru. Nếu áp suất nước cao hơn mức này, cần lắp thêm van giảm áp.

! **CẢNH BÁO:** Không nên kết nối các mẫu máy chỉ có một đầu nước vào với vòi nước nóng. Điều này có thể gây hư hại quần áo hoặc khiến máy chuyển sang chế độ bảo vệ và ngừng hoạt động.
CẢNH BÁO: Không sử dụng ống cấp nước cũ hoặc đã qua sử dụng cho sản phẩm mới. Điều này có thể gây vết bẩn trên quần áo giặt.

1. Dùng tay siết chặt tất cả đai ốc của ống. Không dùng dụng cụ để siết.



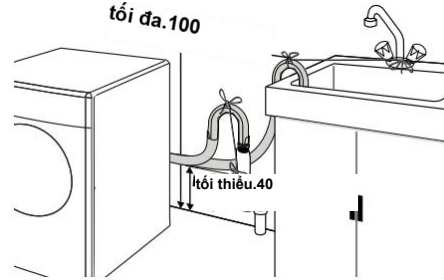
2. Mở hoàn toàn vòi nước sau khi kết nối ống để kiểm tra rò rỉ tại các điểm nối. Nếu phát hiện rò rỉ, hãy khóa vòi nước và tháo đai ốc. Kiểm tra lại gioăng và siết lại cẩn thận. Để tránh rò rỉ và các hư hại do rò rỉ gây ra, hãy khóa vòi nước khi không sử dụng máy.

3.5 Kết nối với ống xả

• Phải nối đầu ống xả trực tiếp vào cống thoát nước thải hoặc vào chậu rửa.

! **CẢNH BÁO:** Nếu ống bị tuột ra trong quá trình xả, nước có thể tràn ra và gây ngập nhà. Có nguy cơ bỏng do nhiệt độ nước giặt cao! Để tránh tình trạng này xảy ra và đảm bảo việc cấp xả nước diễn ra trơn tru, cần cố định chặt đầu ống xả để ống không bị tuột ra.

- Chiều cao đầu ống xả: tối thiểu 40 cm, tối đa 100 cm tính từ mặt sàn.
- Trong trường hợp ống bị nâng lên sau khi đặt ở mức sàn hoặc gần mặt đất (thấp hơn 40 cm so với mặt đất), việc xả nước sẽ trở nên khó khăn hơn và quần áo có thể bị quá ướt. Do đó, hãy tuân theo các chiều cao được mô tả trong hình.



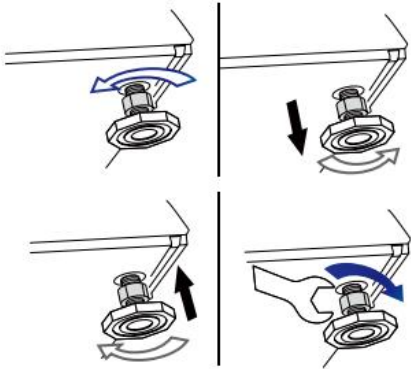
- Để tránh cho nước bắn chảy ngược vào trong máy và giúp việc xả nước dễ dàng, không được nhúng đầu ống vào nước bồn hoặc đưa vào ống thoát nước sâu quá 15 cm. Nếu ống quá dài, hãy cắt ngắn lại.
- Không được uốn cong đầu ống; không được giẫm lên ống và không được kẹp ống giữa ống thoát và máy giặt.
- Nếu chiều dài của ống quá ngắn, hãy thử gắn thêm một ống nối dài chính hãng. Chiều dài của ống không được vượt quá 3,2 m. Để tránh sự cố rò rỉ nước, phải dùng kẹp phù hợp để lắp chặt mối nối giữa ống nối dài và ống thoát nước của sản phẩm để tránh bị tuột và rò rỉ.

3.6 Điều chỉnh chân máy



CẢNH BÁO: Để đảm bảo sản phẩm hoạt động êm ái và không rung lắc, phải đặt máy cân bằng và thẳng bằng trên các chân máy. Cân chỉnh máy bằng cách điều chỉnh các chân. Nếu không thực hiện việc này, sản phẩm có thể bị dịch chuyển khỏi vị trí trong khi hoạt động và gây ra sự cố kẹt hoặc rung lắc.

1. Nới lỏng các đai ốc khóa ở chân máy bằng cờ-lê.
2. Điều chỉnh các chân máy cho đến khi máy đứng vững và cân bằng.
3. Siết chặt lại tất cả các đai ốc khóa bằng cờ-lê.



3.7 Kết nối điện

Kết nối sản phẩm với ổ cắm có tiếp địa, được bảo vệ bằng cầu chì 16A. Công ty chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ hư hỏng nào xảy ra khi sản phẩm được sử dụng mà không có nối đất theo đúng quy định địa phương.

- Việc kết nối phải tuân thủ các quy định quốc gia.
- Phích cắm nguồn phải ở vị trí dễ dàng tiếp cận sau khi lắp đặt.
- Nếu giá trị dòng điện của cầu chì hoặc aptomat trong nhà nhỏ hơn 16 Ampe, hãy nhờ thợ điện có chuyên môn lắp đặt cầu chì 16 Ampe.
- Điện áp được ghi trong phần "Thông số kỹ thuật" phải bằng với điện áp nguồn của bạn.

- Không kết nối sản phẩm với nguồn điện thông qua dây nối dài hoặc ổ cắm đa năng!



CẢNH BÁO: Dây nguồn hỏng phải do Đại lý Dịch vụ được Ủy quyền thay thế.

Vận chuyển sản phẩm

1. Rút phích cắm sản phẩm trước khi vận chuyển.
2. Tháo các kết nối ống xả nước và ống cấp nước.
3. Xả hết toàn bộ nước còn lại trong sản phẩm. (XEM MỤC 6.5)
4. Lắp lại các bu-lông an toàn khi vận chuyển theo trình tự ngược lại khi tháo; (XEM MỤC 3.3)



Tuyệt đối không di chuyển máy khi chưa gắn lại đúng cách các bu-lông an toàn khi vận chuyển!



CẢNH BÁO: Vật liệu đóng gói có thể gây nguy hiểm cho trẻ em. Để vật liệu bao bì ở nơi an toàn, tránh xa tầm với của trẻ em.

4 Chuẩn bị

4.1 Phân loại quần áo giặt

- Phân loại quần áo giặt theo loại vải, màu sắc, mức độ bẩn và nhiệt độ nước phù hợp.
- Luôn tuân theo hướng dẫn trên nhãn quần áo!

4.2 Chuẩn bị quần áo giặt trước khi giặt

- Các món đồ có phụ kiện kim loại như áo ngực gọng kim loại, khóa thắt lưng hoặc cúc kim loại có thể làm hỏng máy. Tháo các chi tiết kim loại hoặc cho quần áo vào túi giặt hoặc vỏ gối trước khi giặt.
- Lấy hết các vật trong túi quần áo ra như tiền xu, bút và kẹp giấy, lộn trái túi và chải sạch. Những vật này có thể làm hỏng sản phẩm hoặc tạo tiếng ồn khi hoạt động.
- Cho quần áo nhỏ như tất trẻ em, tất nylon vào túi giặt hoặc vỏ gối.
- Cho rèm cửa vào máy và không nén chặt. Tháo các phụ kiện đi cùng với rèm cửa.
- Kéo khóa, khâu lại cúc bị lỏng và vá lại các chỗ rách.
- Chỉ giặt các sản phẩm có nhãn “có thể giặt máy” hoặc “có thể giặt tay” bằng chương trình phù hợp.
- Không giặt chung đồ màu với đồ trắng. Đồ cotton mới, màu sẫm sẽ phai màu nhiều. Hãy giặt riêng.
- Phải xử lý vết bẩn khó giặt trước khi giặt. Nếu không chắc, hãy hỏi tiệm giặt là.
- Chỉ sử dụng thuốc nhuộm/chất thay đổi màu và chất tẩy cặn vôi phù hợp cho giặt máy. Luôn làm theo hướng dẫn trên bao bì sản phẩm.

- Giặt quần dài và quần áo mỏng nhẹ ở mặt trái.
- Để quần áo bằng len Angora trong ngăn đá vài giờ trước khi giặt. Việc này sẽ giúp giảm xù lông trên quần áo.
- Quần áo bám nhiều vật liệu như bột mì, bụi vôi, bột sữa, v.v. cần được giữ sạch trước khi cho vào máy. Các loại bụi và bột này có thể tích tụ trong các bộ phận bên trong máy theo thời gian và gây hỏng hóc.

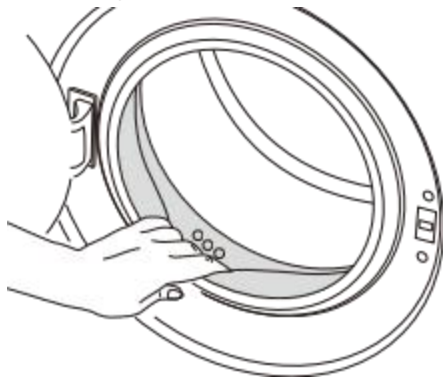
4.3 Những việc cần làm để tiết kiệm năng lượng

Thực hiện theo các hướng dẫn dưới đây sẽ giúp bạn sử dụng sản phẩm một cách thân thiện môi trường và tiết kiệm năng lượng.

- Vận hành máy ở công suất cao nhất cho phép của chương trình đã chọn, nhưng không nhồi quá tải; xem “Bảng chương trình và tiêu thụ”.
- Luôn tuân theo hướng dẫn trên bao bì chất giặt.
- Giặt quần áo bẩn ít ở nhiệt độ thấp.
- Sử dụng chương trình nhanh hơn cho số lượng quần áo ít và hơi bẩn.
- Không sử dụng chương trình giặt sơ và nhiệt độ cao cho quần áo không bẩn nhiều hoặc không bị ố.
- Nếu dự định sấy quần áo bằng máy sấy, hãy chọn tốc độ vắt cao nhất được khuyến nghị trong quá trình giặt.
- Không dùng lượng chất giặt vượt quá mức khuyến nghị trên bao bì.

• 4.4 Sử dụng lần đầu

Trước khi bắt đầu sử dụng sản phẩm, đảm bảo rằng đã thực hiện mọi bước chuẩn bị theo hướng dẫn trong các mục “Hướng dẫn an toàn quan trọng” và “Lắp đặt”. Để chuẩn bị máy cho việc giặt quần áo, hãy chọn chương trình Vệ sinh lồng giặt lần đầu tiên. Nếu sản phẩm không có chương trình này, hãy thực hiện quy trình Sử dụng lần đầu theo các phương thức được mô tả trong mục “5.2 Vệ sinh cửa máy và lồng giặt” của sách hướng dẫn.



Sử dụng chất tẩy cặn vôi phù hợp cho máy giặt.

Một chút nước có thể còn sót lại trong máy do quá trình kiểm tra chất lượng tại nhà máy. Điều này không gây hại cho máy.

4.5 Tải trọng giặt đúng cách

Tải trọng giặt tối đa phụ thuộc vào loại quần áo, mức độ bẩn và chương trình giặt mong muốn. Máy sẽ tự động điều chỉnh lượng nước theo khối lượng quần áo được đưa vào.



CẢNH BÁO: Hãy thực hiện theo thông tin trong “Bảng chương trình và mức tiêu thụ”. Khi quá tải, hiệu suất giặt của máy sẽ giảm. Ngoài ra, có thể phát ra tiếng ồn và rung lắc.

4.6 Cho quần áo vào máy giặt

1. Mở cửa máy.
2. Cho quần áo vào máy không nén chặt.
3. Đẩy cửa máy để đóng lại cho đến khi nghe thấy tiếng khóa. Đảm bảo không có vật nào bị kẹt vào cửa.



Cửa máy sẽ bị khóa trong khi chương trình đang chạy. Chỉ có thể mở cửa khi chương trình đã kết thúc.



CẢNH BÁO: Nếu cho quần áo không đúng cách vào máy, có thể phát ra tiếng ồn và rung lắc.

4.7 Sử dụng chất giặt và nước xả vải

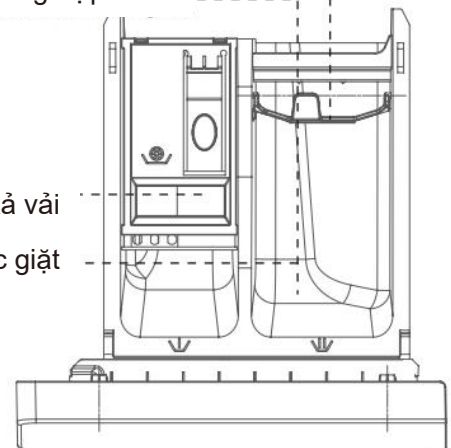


Khi sử dụng chất giặt, nước xả, hồ vải, thuốc nhuộm vải, thuốc tẩy hoặc chất tẩy cặn vôi, hãy đọc kỹ hướng dẫn của nhà sản xuất trên bao bì và làm theo liều lượng khuyến nghị. Hãy sử dụng cốc đong, nếu có.

Nhãn chứa chất giặt

- Vách ngăn chất giặt
- Bột giặt tổng hợp

- Nước xả vải
- Nước giặt



* Hình ảnh trên chỉ mang tính minh họa sơ đồ, vui lòng tham khảo sản phẩm thực tế

Bột giặt tổng hợp

Đối với các loại bột giặt khó hòa tan như xà phòng bột vảy, hãy hòa tan hoàn toàn trước sau đó mới đổ vào ngăn chứa bột giặt.

Vách ngăn bột giặt ở trạng thái dựng lên.

- **Nước giặt**

Vui lòng sử dụng nước giặt tổng hợp ít tạo bọt.

Khi dùng nước giặt đậm đặc, hãy pha loãng với lượng nước gấp 2 lần trước khi cho vào ngăn chứa nước giặt.

Vách ngăn nước giặt ở trạng thái hạ xuống.

- **Nước xả vải**

Cho nước xả vải vào trước khi giặt, máy sẽ tự động đưa nước xả vào ở lần xả cuối. Khi dùng nước xả đậm đặc, hãy pha loãng với lượng nước phù hợp rồi mới đổ vào ngăn chứa.

Chất giặt, nước xả vải và các chất tẩy rửa khác

- Cho chất giặt và nước xả vào trước khi bắt đầu chương trình giặt.
- Không bao giờ để ngăn chứa chất giặt mở trong khi máy đang chạy!
- Khi chọn chương trình không có giặt sơ, không cho chất giặt vào ngăn giặt sơ (ngăn số "1").
- Khi chọn chương trình có giặt sơ, không dùng nước giặt cho ngăn giặt sơ (ngăn số "1").
- Không chọn chương trình có giặt sơ nếu bạn dùng túi chất giặt hoặc bóng phân phối chất giặt. Đặt túi hoặc bóng phân phối chất giặt trực tiếp vào lồng giặt cùng quần áo.

- Nếu dùng nước giặt, đừng quên đặt cốc chứa nước giặt vào ngăn giặt chính (ngăn số "2").

Chọn loại chất giặt phù hợp

Loại chất giặt cần dùng phụ thuộc vào chất liệu và màu sắc của vải.

- Dùng chất giặt riêng cho quần áo màu và quần áo trắng.
- Giặt quần áo mỏng, nhẹ bằng các loại chất giặt chuyên dụng cho quần áo mỏng (nước giặt, dầu gội cho len, v.v.).
- Khi giặt quần áo tối màu và chần, khuyến nghị dùng nước giặt.
- Giặt đồ len bằng chất giặt chuyên dụng dành riêng cho đồ len.



CẢNH BÁO: Chỉ sử dụng các loại chất giặt được sản xuất chuyên dụng cho máy giặt.

CẢNH BÁO: Không sử dụng bột xả phòng.

Điều chỉnh lượng chất giặt

Lượng chất giặt cần sử dụng phụ thuộc vào lượng quần áo, mức độ bẩn và độ cứng của nước.

- Không dùng quá lượng khuyến nghị ghi trên bao bì chất giặt để tránh tạo quá nhiều bọt, giảm hiệu quả giặt và xả kém.
- Dùng ít chất giặt hơn khi giặt ít quần áo hoặc quần áo ít bẩn.

Sử dụng nước xả vải

Đổ nước xả vào ngăn chứa nước xả của ngăn chất giặt.

- Không đổ vượt quá vạch mức (>tối đa<) trong ngăn chứa nước xả.
- Nếu nước xả bị đặc lại, hãy pha loãng với nước trước khi đổ vào ngăn chứa.

Sử dụng nước giặt

Nếu sản phẩm có cốc đong nước giặt:

- Đảm bảo bạn đã đặt cốc đong nước giặt vào ngăn số "2".
- Nếu nước giặt bị đặc lại, hãy pha loãng với nước trước khi cho vào cốc đong.

Nếu sản phẩm có bộ phận chứa nước giặt:

- Khi muốn sử dụng nước giặt, kéo bộ phận này về phía bạn. Phần hạ xuống sẽ đóng vai trò như một vách ngăn giữ nước giặt. Nếu cần, có thể vệ sinh bộ phận này bằng nước khi đang gắn tại chỗ hoặc tháo rời để rửa. Nếu dùng bột giặt, bộ phận này phải được giữ ở vị trí cao nhất.

Nếu sản phẩm không có cốc đong nước giặt:

- Không dùng nước giặt để giặt sơ trong các chương trình có giặt sơ.
- Nước giặt có thể làm quần áo bị loang khi dùng với chức năng Hẹn giờ khởi động. Nếu sử dụng chức năng Hẹn giờ khởi động, không dùng nước giặt.

Sử dụng gel giặt và viên giặt

Thực hiện các hướng dẫn sau khi dùng viên giặt, gel giặt và chất giặt tương tự.

- Nếu gel giặt có độ loãng và máy không có cốc đong nước giặt, hãy cho gel vào ngăn giặt chính trong lần cấp nước đầu tiên.

Nếu máy có cốc đong nước giặt, đổ gel vào cốc trước khi khởi động chương trình.

- Nếu gel đặc hoặc ở dạng viên chứa chất lỏng, cho trực tiếp vào lồng giặt trước khi giặt.
- Cho viên giặt vào ngăn giặt chính (ngăn số "2") hoặc cho trực tiếp vào lồng giặt trước khi giặt.

i	Viên giặt có thể để lại cặn trong ngăn chứa chất giặt. Nếu gặp trường hợp này, ở những lần giặt sau, hãy đặt viên giặt giữa quần áo, gần phần đáy lồng giặt.
	Chỉ sử dụng gel giặt hoặc viên giặt khi không chọn chức năng giặt sơ.

Sử dụng hồ vải

- Cho hồ dạng lỏng, dạng bột hoặc thuốc nhuộm vải vào ngăn chứa nước xả.
- Không dùng nước xả và hồ vải trong cùng một chu trình giặt.
- Sau khi dùng hồ vải, hãy dùng khăn sạch và ẩm để lau bên trong máy.

Sử dụng chất tẩy trắng

- Chọn chương trình có giặt sơ và cho chất tẩy vào ngay khi bắt đầu giặt sơ. Không cho chất giặt vào ngăn giặt sơ. Lựa chọn một chương trình có chức năng xả bổ sung và cho chất tẩy trắng vào khi máy đang cấp nước từ ngăn chứa chất giặt trong bước xả đầu tiên.
- Không trộn chung chất tẩy trắng và chất giặt.
- Chỉ dùng một lượng nhỏ (khoảng 50 ml) chất tẩy trắng và xả quần áo thật kỹ để tránh gây kích ứng da. Không đổ trực tiếp chất tẩy trắng lên quần áo và không sử dụng cho quần áo màu.

- Khi dùng chất tẩy trắng gốc oxy, hãy chọn chương trình giặt ở nhiệt độ thấp hơn.
- Chất tẩy trắng gốc oxy có thể dùng chung với chất giặt; tuy nhiên, nếu độ đặc của chúng không giống nhau, hãy cho chất giặt vào ngăn số “2” trước, chờ chất giặt chảy xuống khi máy đang lấy nước. Thêm chất tẩy trắng vào cùng ngăn khi máy vẫn đang lấy nước.

Sử dụng chất tẩy cặn vôi

- Khi cần, chỉ sử dụng các loại chất tẩy cặn vôi được sản xuất chuyên dụng cho máy giặt.

4.8 Mẹo giặt hiệu quả

Quần áo

		Quần áo	
		Đồ sáng màu & Đồ trắng (Nhiệt độ khuyến nghị tùy mức độ bẩn: 40–90°C)	
Mức độ bẩn	Rất bẩn (vết bẩn khó sạch như cỏ, cà phê, trái cây và máu.)	Có thể cần xử lý trước vết bẩn hoặc giặt sơ. Có thể dùng bột giặt và nước giặt chuyên dụng cho quần áo trắng với lượng khuyến nghị cho quần áo rất bẩn. Khuyến nghị dùng bột giặt để xử lý vết bẩn bùn đất, đất sét và các loại vết bẩn nhạy cảm với chất tẩy trắng.	
	Bẩn vừa (Ví dụ: vết bẩn do mồ hôi ở cổ áo và tay áo)	Có thể dùng bột giặt và nước giặt chuyên dụng cho quần áo trắng với lượng khuyến nghị cho quần áo bẩn vừa.	
	Ít bẩn (Không có vết bẩn rõ rệt.)	Có thể dùng bột giặt và nước giặt chuyên dụng cho quần áo trắng với lượng khuyến nghị cho quần áo ít bẩn.	

		Quần áo	
		Màu (Nhiệt độ khuyến nghị tùy mức độ bẩn: nước lạnh -40°C)	
Mức độ bẩn	Rất bẩn	Có thể dùng bột giặt và nước giặt chuyên dụng cho quần áo màu với lượng khuyến nghị cho quần áo rất bẩn. Khuyến nghị dùng bột giặt để xử lý vết bẩn bùn đất, đất sét và các loại vết bẩn nhạy cảm với chất tẩy trắng. Sử dụng chất giặt không chứa chất tẩy trắng.	
	Bẩn vừa	Có thể sử dụng bột giặt và nước giặt chuyên dụng cho Quần áo màu với liều lượng khuyến nghị dành cho Quần áo bẩn trung bình. Sử dụng chất giặt không chứa chất tẩy trắng.	
	Ít bẩn	Có thể sử dụng bột giặt và nước giặt chuyên dụng cho quần áo màu với liều lượng khuyến nghị dành cho quần áo bẩn nhẹ. Sử dụng chất giặt không chứa chất tẩy trắng.	
		Quần áo màu tối (Nhiệt độ khuyến nghị tùy mức độ bẩn: nước lạnh -40°C)	
Mức độ bẩn	Rất bẩn	Có thể sử dụng nước giặt phù hợp cho quần áo màu và quần áo tối màu với liều lượng khuyến nghị dành cho quần áo bẩn nặng.	
	Bẩn vừa	Có thể sử dụng nước giặt phù hợp cho quần áo màu và quần áo tối màu với liều lượng khuyến nghị dành cho quần áo bẩn vừa.	
	Ít bẩn	Có thể sử dụng nước giặt phù hợp cho quần áo màu và quần áo tối màu với liều lượng khuyến nghị dành cho quần áo bẩn nhẹ.	
		Quần áo mỏng/Đồ len/Đồ lụa (Nhiệt độ giặt khuyến nghị theo mức độ bẩn: nước lạnh -30°C)	
Mức độ bẩn	Rất bẩn	Sử dụng nước giặt chuyên dùng cho quần áo mỏng. Đồ len và lụa phải được giặt bằng loại chất giặt chuyên dụng dành riêng cho đồ len.	
	Bẩn vừa	Sử dụng nước giặt chuyên dùng cho quần áo mỏng. Đồ len và lụa phải được giặt bằng loại chất giặt chuyên dụng dành riêng cho đồ len.	
	Ít bẩn	Sử dụng nước giặt chuyên dùng cho quần áo mỏng. Đồ len và lụa phải được giặt bằng loại chất giặt chuyên dụng dành riêng cho đồ len.	

Sử dụng chất tẩy cặn vôi

Loại chất giặt được khuyến nghị	Các chu trình giặt	Nhiệt độ giặt	Loại quần áo và chất liệu
Chất giặt công suất mạnh có chứa chất tẩy trắng và chất làm sáng quang học	Đồ cotton, Đồ hỗn hợp, Đồ trải giường, Vết bẩn 20° ECO 40-60	30/40/60	Quần áo trắng làm từ vải cotton hoặc vải lanh chịu được giặt ở nhiệt độ cao
Chất giặt cho đồ màu, không chứa chất tẩy trắng và chất làm sáng quang học	Đồ cotton, Đồ hỗn hợp, Đồ lót, Đồ trải giường, 20°, Giặt nhanh 15 phút, Giặt hơi nước	20/30/40	Quần áo màu làm từ vải cotton hoặc vải lanh
Chất giặt cho đồ màu hoặc chất giặt nhẹ, không chứa chất làm sáng quang học	Đồ hỗn hợp, Đồ lông vũ, Giặt hơi nước, Giặt nhanh 15 phút, Đồ lót	Giặt lạnh/20/30/40	Quần áo màu làm từ sợi dễ chăm sóc hoặc sợi tổng hợp
Chất giặt nhẹ	Đồ lụa, Đồ lông vũ, Đồ lót	Giặt lạnh/20/30	Vải tinh xảo, lụa, viscose
Chất giặt chuyên dụng cho đồ len	Đồ len	20/30/40	Len

- Chất tẩy hoặc phụ gia có dạng vón cục hoặc dạng sợi nên được hòa tan trong một ít nước trước khi đổ vào ngăn chứa chất giặt để tránh làm tắc đường dẫn chất giặt, dẫn đến tràn nước.
- Vui lòng chọn loại chất giặt phù hợp để đạt hiệu quả giặt tối ưu và tiêu thụ ít nước, ít năng lượng nhất.
- Để đạt kết quả giặt sạch nhất, việc định lượng chất giặt đúng cách là rất quan trọng.
- Sử dụng lượng chất giặt nhỏ hơn nếu lồng giặt không đầy đồ giặt.
- Luôn điều chỉnh lượng chất giặt dựa trên độ cứng của nước; nếu nước máy của bạn là nước mềm, hãy dùng ít chất giặt hơn.
- Thêm lượng chất giặt phù hợp với mức độ bẩn của quần áo; quần áo ít bẩn cần ít bột giặt hơn.

- Chất tẩy rửa đậm đặc (dạng cô đặc) yêu cầu định lượng đặc biệt chính xác.

Các dấu hiệu cho thấy bạn dùng quá nhiều chất giặt:

- Tạo nhiều bọt
- Hiệu quả giặt và xả kém

Các dấu hiệu cho thấy bạn dùng quá ít chất giặt:

- Quần áo bị ngả màu xám
- Hình thành cặn đá vôi bám trên lồng giặt, thanh gia nhiệt và/hoặc quần áo

5 Vận hành sản phẩm

5.1 Bảng điều khiển



- 1–Nút chọn chương trình
- 2–Đèn báo chương trình
- 3–Màn hình hiển thị
- 4–Đèn báo chức năng
- 5–Nút nguồn

- 6–Nút Khởi động/Tạm dừng
- 7–Nút Xả+
- 8–Nút Điều chỉnh tốc độ vắt
- 9–Nút Điều chỉnh nhiệt độ

5.2 Chuẩn bị máy

Đảm bảo các ống dẫn nước được nối chặt. Cắm điện cho máy. Mở hoàn toàn vòi nước. Cho quần áo vào máy. Cho chất giặt và nước xả vải vào.

5.3 Chọn chương trình

1. Chọn chương trình phù hợp với loại, số lượng và mức độ bẩn của quần áo theo “Bảng chương trình và mức tiêu thụ” và bảng nhiệt độ dưới đây.

90°C	Đồ cotton trắng và đồ lạnh bẩn nhiều. (khăn trải bàn, khăn tắm, ga giường, v.v.)
60°C	Vải màu bền màu, vải lạnh, cotton hoặc sợi tổng hợp bẩn vừa (áo sơ mi, đồ ngủ, v.v.) và vải trắng bẩn nhẹ (đồ lót, v.v.)
40°C 30°C 20°C giặt lạnh	Quần áo hỗn hợp, bao gồm vải mỏng (rèm voan, v.v.), sợi tổng hợp và đồ len.

2. Chọn chương trình mong muốn bằng nút Chọn chương trình giặt.



Các chương trình được giới hạn ở tốc độ vắt cao nhất phù hợp với từng loại vải.

Khi chọn chương trình, luôn cân nhắc loại vải, màu sắc, mức độ bẩn và nhiệt độ nước cho phép.

Luôn chọn nhiệt độ thấp nhất cần thiết. Chọn nhiệt độ cao hơn sẽ tiêu thụ nhiều điện năng hơn.

Để biết thêm chi tiết về chương trình, tham khảo “Bảng chương trình và mức tiêu thụ”

5.4 Giới thiệu chương trình giặt

Tùy theo loại vải, hãy sử dụng các chương trình chính sau.

• Đồ cotton

Sử dụng chương trình này cho các món đồ bằng cotton (như ga trải giường, bộ chăn gối, khăn tắm, áo choàng tắm, v.v.). Quần áo của bạn sẽ được giặt kỹ với chu trình giặt kéo dài hơn.

Đồ hỗn hợp

Dùng để giặt chung quần áo cotton và sợi tổng hợp cùng lúc.

- **Đồ len**

Dùng để giặt các loại quần áo làm từ len. Hãy chọn nhiệt độ khuyến nghị ghi trên nhãn của quần áo. Ngoài ra, hãy sử dụng loại chất giặt dành riêng cho đồ len.

- **Đồ lụa**

Chọn chương trình này để giặt các loại vải mỏng như lụa. Quá trình giặt rất nhẹ nhàng và bước vắt sẽ không được thực hiện ngay lập tức. Chương trình này phù hợp nhất nếu quần áo cần giặt nhẹ nhàng.

- **Đồ trải giường**

Chương trình này chủ yếu dành để giặt ga trải giường, vỏ chăn, rèm, áo khoác dày, khăn trải bàn, v.v. Trong quá trình giặt, thời gian ngâm và thời gian giặt được tăng lên để cải thiện hiệu quả giặt sạch.

- **Giặt hơi nước**

Quá trình giặt bằng hơi nước sẽ tạo ra hơi trong chu trình giặt, giúp nâng cao hiệu quả giặt, đồng thời ủi quần áo bằng hơi nước để hạn chế nhăn.

- **Sợi tổng hợp**

Chương trình sợi tổng hợp được thiết kế đặc biệt để giặt quần áo bằng sợi tổng hợp. Chất liệu của sợi tổng hợp nhẹ, khó xả sạch, khả năng chịu giặt kém và khó thấm nước.

Vì vậy, cần tăng thời gian ngâm trong quá trình giặt và giảm tốc độ quay khi vắt.

- **Vệ sinh lồng giặt**

Định kỳ (mỗi 1–2 tháng) sử dụng chương trình này để vệ sinh lồng giặt nhằm bảo trì và làm sạch cần thiết. Chạy chương trình khi máy không có quần áo bên trong. Để đạt hiệu quả tốt hơn, hãy thêm bột tẩy cặn vào ngăn chứa chất giặt. Sau khi kết thúc chương trình, hãy mở hé cửa máy và để đồ bên trong khô bớt.

- **Vết bẩn**

Đối với quần áo có vết bẩn cứng đầu hơn, hiệu quả giặt có thể được cải thiện bằng cách kéo dài thời gian giặt với cường độ giặt mạnh hơn.

- **20°C**

Đây là chương trình tiêu chuẩn đặc biệt mới của châu Âu, được dùng để giặt một số quần áo bền nhẹ. Nhiệt độ được cố định ở mức 20°C để bảo vệ quần áo.

- **Giặt nhanh 15 phút**

Chương trình giặt nhanh 15 phút dành cho lượng nhỏ quần áo bền ở mức trung bình.

- **ECO 40-60**

Dùng để giặt các loại quần áo cotton thường được giặt ở nhiệt độ 40°C hoặc 60°C, nhưng giặt trong cùng một chu trình. Chu trình này được sử dụng để đánh giá việc tuân thủ quy định thiết kế sinh thái của EU.

5.5 Các chương trình đặc biệt

Để đáp ứng các nhu cầu giặt cụ thể, hãy chọn một trong các chương trình sau.

Xả + Vắt

Chương trình được thiết kế để xả và vắt quần áo.

• Vắt

Sử dụng chương trình này để thực hiện một chu trình vắt bổ sung hoặc để xả hết nước trong máy.

Trước khi chọn chương trình này, hãy chọn tốc độ vắt mong muốn và nhấn nút Bắt đầu/Tạm dừng. Trước tiên, máy sẽ xả hết nước bên trong. Sau đó, máy sẽ vắt quần áo với tốc độ đã chọn và xả hết nước ra ngoài.



Hãy sử dụng tốc độ vắt thấp hơn đối với quần áo mỏng.

5.6 Chọn nhiệt độ

Mỗi khi một chương trình mới được chọn, nhiệt độ mặc định của chương trình đó sẽ hiển thị trên màn hình nhiệt độ. Để điều chỉnh nhiệt độ, nhấn nút nhiệt độ. Nhiệt độ sẽ tăng dần và quay lại mức thấp nhất khi đạt đến mức cao nhất.

5.7 Chọn tốc độ vắt

Mỗi khi một chương trình mới được chọn, tốc độ vắt mặc định của chương trình đó sẽ hiển thị trên màn hình tốc độ. Để điều chỉnh tốc độ vắt, nhấn nút Tốc độ. Tốc độ quay sẽ tăng dần và quay lại mức thấp nhất khi đạt đến mức cao nhất.



Nếu chương trình chưa đến bước gia nhiệt, bạn có thể thay đổi nhiệt độ mà không cần chuyển máy sang chế độ Tạm dừng.

5.8 Các chức năng phụ trợ

• Xả+

Nhấn nút Xả+ ở chế độ chờ, đèn báo chức năng Xả+ sẽ sáng. Chức năng này sẽ thêm một lần xả vào chu trình giặt, và thời gian bổ sung sẽ hiển thị trên cửa sổ thời gian còn lại.

Chức năng xả sẽ bị hủy khi nhấn lại nút này, nếu máy chưa chạy đến giai đoạn xả, nhấn nút Tạm dừng để thêm hoặc hủy chức năng xả. Không thể chọn hoặc hủy chức năng này trong khi máy đang ở giai đoạn xả.

• Khóa trẻ em

Chức năng này chủ yếu được dùng để ngăn ngừa việc thao tác nhầm và trẻ em nghịch máy trong quá trình máy đang hoạt động. Khi máy đang chạy, nhấn giữ đồng thời các nút Xả+ trong 3 giây để kích hoạt chức năng khóa trẻ em.

Chỉ có thể bật hoặc tắt chức năng này khi chương trình đang chạy. Sau khi kích hoạt, đèn báo khóa trẻ em sẽ sáng liên tục trong suốt quá trình hoạt động. Sau khi khóa trẻ em được kích hoạt, đèn báo khóa trẻ em sẽ hiển thị trong suốt quá trình vận hành. Đèn sẽ luôn sáng.

• Hẹn giờ giặt

Chức năng này được sử dụng để cung cấp cho người dùng tính năng hẹn giờ khởi động tùy chỉnh cho chương trình giặt. Phạm vi cài đặt trong khoảng từ 2–24 giờ (thời gian hẹn được tính từ lúc bắt đầu hẹn đến khi chương trình giặt kết thúc).

Cách hẹn giờ và cài đặt: Sau khi chọn xong chương trình giặt và thông số, nhấn giữ biểu tượng "Tốc độ" cho đến khi đèn nhấp nháy để bắt đầu chế độ hẹn giờ. Bạn có thể điều chỉnh thời gian bằng cách nhấn phím hẹn giờ, sau đó nhấn phím "Bắt đầu/Tạm dừng" để bắt đầu hẹn giờ. Khi chế độ hẹn giờ đang chạy, ngoại trừ các phím "Khóa trẻ em", "Bắt đầu/Tạm dừng" và "Bật/Tắt", sẽ không thể thao tác các phím khác.

5.9 Bảng chương trình và mức tiêu thụ

VI		Chức năng phụ trợ					
Chương trình		Tải tối đa (kg)		Số lần xả mặc định	Số lần xả tùy chọn (xả + 1)	Hẹn giờ giặt	Phạm vi nhiệt độ có thể chọn (°C)
		10Kg	12Kg				
Đồ cotton	40	Tối đa	Tối đa	2	+1	√	Giặt lạnh-90
Đồ hỗn hợp	30	5	6	2	+1	√	Giặt lạnh-60
Đồ len	30	1,5	1,5	2	+1	√	Giặt lạnh-40
Đồ lụa	Giặt lạnh	2	2	2	+1	√	Giặt lạnh-40
Đồ trải giường	30	5	6	2	+1	√	Giặt lạnh-60
Giặt hơi nước	90	5	6	2	+1	√	90
Sợi tổng hợp	30	2	2	2	+1	√	Giặt lạnh-40
Vệ sinh lồng giặt	90	0	0	1	×	√	90
Vắt	-	Tối đa	Tối đa	×	×	√	-
Xả + Vắt	-	Tối đa	Tối đa	1	+1	√	-
Vết bẩn	60	5	6	2	+1	√	40-60
20°C	20	Tối đa	Tối đa	2	+1	√	20
Giặt nhanh 15 phút	Giặt lạnh	1,5	1,5	2	+1	√	Giặt lạnh-30
ECO 40-60	40	Tối đa	Tối đa	2	×	√	40

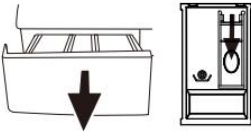
- Do nâng cấp mẫu sản phẩm, cấu hình chức năng và thông số có thể khác với nội dung trong sổ tay này. Vui lòng tham khảo các chức năng của mẫu máy thực tế.

6 Bảo dưỡng và vệ sinh

Tuổi thọ sản phẩm sẽ kéo dài và các sự cố thường gặp sẽ giảm nếu máy được vệ sinh định kỳ.

6.1 Vệ sinh ngăn chứa chất giặt

Vệ sinh ngăn chứa bột giặt định kỳ (mỗi 4–5 lần giặt) theo hướng dẫn dưới đây để tránh tình trạng bột giặt tích tụ lâu ngày.



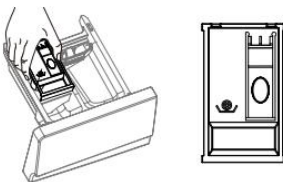
1. Nhấn vào điểm chấm trên ống siphon trong ngăn chứa nước xả và kéo về phía bạn cho đến khi tháo ngăn ra khỏi máy.

i Nếu thấy hỗn hợp nước và nước xả tích tụ nhiều bất thường trong ngăn, cần vệ sinh siphon.

2. Rửa ngăn chứa chất giặt và siphon bằng nhiều nước ấm trong chậu rửa. Đeo găng tay bảo hộ hoặc dùng bàn chải thích hợp để tránh tiếp xúc trực tiếp với cặn bẩn.

3. Sau khi vệ sinh, lắp lại ngăn chứa vào đúng vị trí và đảm bảo đã đặt chắc chắn.

Nếu ngăn chứa chất giặt của bạn giống như hình minh họa sau đây:



i Nhấc phần phía sau của ống siphon để tháo ra như hình hướng dẫn. Sau khi thực hiện các bước vệ sinh đã nêu ở trên, đặt ống siphon trở lại vị trí và ấn phần phía trước xuống để đảm bảo chốt khóa đã khớp.

6.2 Vệ sinh cửa máy và lồng giặt

Đối với sản phẩm có chương trình vệ sinh lồng giặt → xem mục Vận hành sản phẩm – Chương trình.

Đối với sản phẩm không có chương trình vệ sinh lồng giặt, thực hiện như sau để vệ sinh lồng giặt:

Chọn các chức năng phụ trợ **Thêm nước** hoặc **Xả thêm**. Sử dụng **chương trình** giặt đồ cotton mà không có giặt sơ.

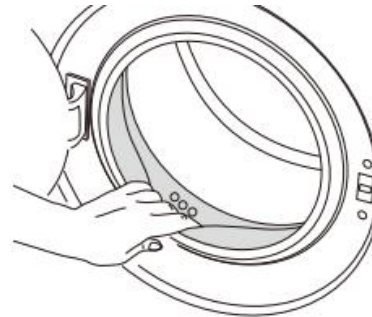
Cài đặt **hiệu suất theo khuyến nghị trên bao bì dung dịch vệ sinh lồng giặt (có thể mua tại trung tâm dịch vụ ủy quyền)**. Thực hiện quy trình này **khi máy không có quần áo bên trong**. Trước khi bắt đầu chương trình, cho 1 gói chất tẩy rửa lồng giặt chuyên dụng (nếu không có loại chuyên dụng, cho tối đa 100 g bột chống đóng cặn vôi) vào ngăn chứa chất giặt chính (ngăn số “2”). Nếu chất chống đóng cặn vôi ở dạng viên, chỉ cho một viên vào ngăn giặt chính số “2”.

Sau khi chương trình kết thúc, lau khô bên trong gioăng cửa bằng khăn sạch.

i Lặp lại quy trình Vệ sinh lồng giặt mỗi 2 tháng.

i Chỉ sử dụng dung dịch chống cặn vôi phù hợp cho máy giặt.

Sau mỗi lần giặt, hãy đảm bảo rằng không có vật lạ nào còn sót lại trong lồng giặt.



Nếu các lỗ như trong hình minh họa bên dưới bị tắc, hãy dùng tăm để thông các lỗ này.

i Các vật bằng kim loại sẽ gây gỉ trên lồng giặt. Làm sạch các vết bẩn trên bề mặt lồng giặt bằng chất tẩy rửa dành cho thép không gỉ. Không bao giờ sử dụng búi chà bằng thép hoặc len thép.

! **CẢNH BÁO:** Trước khi lắp đặt, hãy kiểm tra bằng mắt để xem sản phẩm có bất kỳ khiếm khuyết nào hay không. Nếu phát hiện hư hại, không được lắp đặt sản phẩm. Vì sản phẩm hỏng có thể gây nguy hiểm cho sự an toàn của bạn.

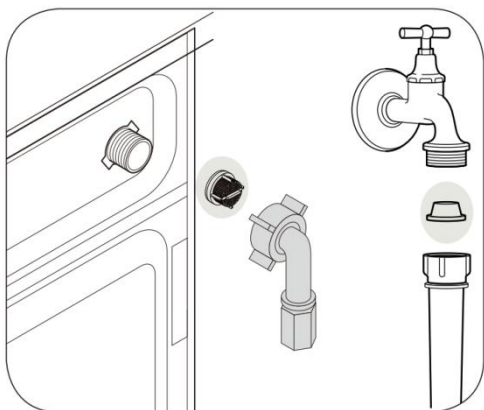
6.3 Vệ sinh thân máy và bảng điều khiển

Lau phần thân máy bằng nước xà phòng hoặc chất tẩy rửa dạng gel nhẹ, không ăn mòn khi cần thiết, sau đó lau khô bằng khăn mềm. Chỉ dùng khăn mềm, ẩm để vệ sinh bảng điều khiển.

6.4 Vệ sinh lưới lọc đầu cấp nước

Ở cuối mỗi van cấp nước phía sau máy và ở đầu mỗi ống cấp nước nối vào vòi đều có lưới lọc.

Lưới lọc này giúp ngăn chặn bẩn và tạp chất trong nước vào máy. Cần vệ sinh định kỳ vì lưới sẽ bị bẩn theo thời gian.



1. Khóa vòi nước.
2. Tháo các đai ốc của ống cấp nước để tiếp cận lưới lọc tại van cấp nước. Dùng bàn chải phù hợp để vệ sinh lưới lọc. Nếu lưới lọc quá bẩn, dùng kim kẹp nhẹ nhàng để lấy ra và làm sạch.
3. Tháo lưới lọc ở đầu phẳng của ống cấp nước kèm theo gioăng cao su, rửa sạch dưới vòi nước chảy.
4. Lắp lại gioăng và lưới lọc cẩn thận, sau đó siết chặt đai ốc của ống bằng tay.

6.5 Xả hết nước còn lại trong máy và vệ sinh lưới lọc bơm

Hệ thống lọc trong máy giúp ngăn các vật rắn như cúc áo, đồng xu và sợi vải làm kẹt cánh bơm trong quá trình xả nước giặt. Nhờ đó, nước được xả ra thuận lợi và kéo dài tuổi thọ của bơm.


Nếu máy không thể xả nước, nguyên nhân thường là do lưới lọc bơm bị tắc.

Cần vệ sinh lưới lọc mỗi khi bị tắc hoặc ít nhất 3 tháng/lần. Trước khi vệ sinh lưới lọc, cần xả hết nước còn lại trong máy. Ngoài ra, trước khi di chuyển máy (ví dụ chuyển sang nhà mới), để tránh tình trạng nước bị đóng băng trong máy, cần xả sạch toàn bộ lượng nước bên trong.

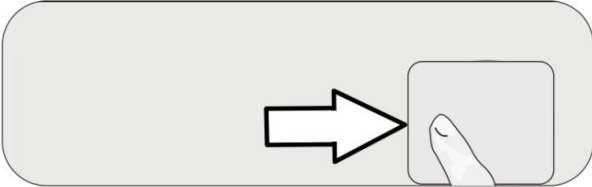
! **CẢNH BÁO:** Các vật lạ còn sót lại trong bộ lọc bơm có thể gây hư hỏng hoặc tạo tiếng ồn cho máy.


Cách vệ sinh bộ lọc bẩn và xả nước:

1. Rút phích cắm điện của máy để ngắt nguồn điện.

 **CẢNH BÁO:** Nhiệt độ nước bên trong máy có thể lên tới 90°C. Để tránh nguy cơ bị bỏng, chỉ vệ sinh bộ lọc sau khi nước đã nguội.

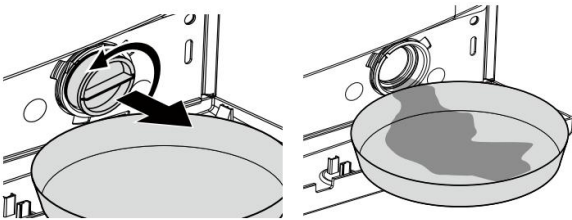
2. Mở nắp bộ lọc.



 **CẢNH BÁO:** Có thể tháo nắp lọc bằng cách ấn nhẹ xuống bằng một dụng cụ đầu nhựa mỏng, thông qua khe ở phía trên nắp lọc. Không dùng dụng cụ đầu kim loại để tháo nắp.

3. Một số mẫu máy có ống xả khăn cấp, một số máy không có. Thực hiện theo hướng dẫn phù hợp để xả nước.

Trường hợp xả nước khi máy không có ống xả khăn cấp:



- Đặt một thùng chứa lớn ở phía trước bộ lọc để hứng nước chảy ra.
- Vặn lỏng bộ lọc bơm ngược chiều kim đồng hồ cho đến khi nước bắt đầu chảy ra. Hứng lượng nước chảy ra vào thùng đã chuẩn bị. Luôn chuẩn bị sẵn một miếng vải để thấm lượng nước bị tràn ra.
- Khi nước bên trong máy đã chảy ra hết, hãy tiếp tục vặn để tháo hoàn toàn bộ lọc ra ngoài.
- Làm sạch mọi cặn bẩn bên trong bộ lọc cũng như các sợi vải nếu có xung quanh khu vực cánh bơm.
- Lắp lại bộ lọc.

6. Nếu nắp bộ lọc gồm hai phần, đóng nắp bằng cách ấn vào chốt khóa. Nếu nắp bộ lọc là một khối, đặt các chốt ở phần dưới vào đúng vị trí trước, sau đó ấn phần trên xuống để đóng lại.

6.6 Vệ sinh định kỳ

Vệ sinh bên trong khoang bơm, loại bỏ mọi mảnh vụn hoặc vật lạ. Nếu nguồn cấp nước cho máy bị chậm lại hoặc ngừng hoàn toàn, có thể lưới lọc đầu vào nước đã bị tắc.

Khuyến nghị vệ sinh định kỳ 6 tháng một lần để giảm nguy cơ tắc van, đặc biệt ở những khu vực có nguồn nước cứng.

7 Thông số kỹ thuật

Tên model	DWF10L21SASE	DWF12L21SASE
Dung lượng (kg)	10	12
Tốc độ vắt tối đa (vòng/phút)	1.200	1.200
Chiều cao (cm)	84	84
Chiều rộng (cm)	60	60
Chiều sâu (cm)	53	58
Khối lượng tịnh (± 4 kg)	61	63
Điện áp đầu vào (V/Hz) Tổng	220-240 V~/50 Hz	220-240 V~/50 Hz

8 Xử lý sự cố

Chương trình không khởi động sau khi đóng cửa máy.

- Chưa nhấn nút Bắt đầu / Tạm dừng / Hủy. >>> *Nhấn nút Bắt đầu / Tạm dừng / Hủy.

Không thể khởi động hoặc chọn chương trình.

- Máy giặt đã chuyển sang chế độ tự bảo vệ do sự cố nguồn cấp (điện áp, áp lực nước, v.v.). >>> Để hủy chương trình, xoay núm chọn chương trình sang một chương trình khác. Chương trình trước sẽ bị hủy. (Xem mục “Hủy chương trình”)

Có nước trong máy.

- Một chút nước có thể còn sót lại trong máy do quá trình kiểm tra chất lượng tại nhà máy. >>> Đây không phải là sự cố; lượng nước này không gây hại cho máy.

Máy rung hoặc phát ra tiếng ồn.

- Máy có thể đang được đặt không cân bằng. >>> Điều chỉnh chân máy để cân bằng.
- Một vật cứng có thể đã lọt vào bên trong bộ lọc của bơm. >>> Vệ sinh bộ lọc của bơm.
- Các bu-lông cố định an toàn khi vận chuyển chưa được tháo ra. >>> Tháo các bu-lông cố định an toàn khi vận chuyển.
- Lượng đồ giặt trong máy có thể quá ít. >>> Cho thêm đồ giặt vào máy.
- Máy có thể đang bị nhồi quá nhiều đồ giặt. >>> Lấy bớt một phần đồ giặt ra khỏi máy hoặc dùng tay phân bố lại để cân bằng đều đồ giặt trong máy.
- Máy có thể đang tựa vào một vật cứng. >>> Đảm bảo rằng máy không tựa hoặc nghiêng vào bất kỳ vật nào.

Máy dừng hoạt động ngay sau khi chương trình bắt đầu.

- Máy có thể đã tạm thời ngừng hoạt động do điện áp thấp. >>> Máy sẽ tiếp tục chạy khi điện áp trở về mức bình thường.

Thời gian chương trình không đếm ngược. (Áp dụng cho các mẫu máy có màn hình hiển thị)

- Đồng hồ hẹn giờ có thể tạm dừng trong quá trình cấp nước. >>> Chỉ báo thời gian sẽ không đếm ngược cho đến khi máy cấp đủ lượng nước cần thiết. Máy sẽ chờ cho đến khi có đủ lượng nước để tránh việc giặt kém hiệu quả do thiếu nước. Đồng hồ hẹn giờ sẽ tiếp tục đếm ngược sau khi đã cấp đủ nước.
- Đồng hồ hẹn giờ có thể tạm dừng trong bước gia nhiệt. >>> Chỉ báo thời gian sẽ không đếm ngược cho đến khi máy đạt đến nhiệt độ đã chọn.
- Đồng hồ hẹn giờ có thể tạm dừng trong bước vắt. >>> Hệ thống tự động phát hiện tải không cân bằng có thể đã được kích hoạt do đồ giặt phân bố không đều trong lồng giặt.
- Máy sẽ không chuyển sang bước vắt khi đồ giặt không được phân bố đều trong lồng giặt để tránh gây hư hại cho máy và khu vực xung quanh. Cần sắp xếp lại đồ giặt và thực hiện vắt lại.

Bọt trào ra khỏi ngăn chứa chất giặt.

- Sử dụng quá nhiều chất giặt. >>> Pha 1 muỗng canh nước xả vải với ½ lít nước và đổ vào ngăn giặt chính của ngăn chứa chất giặt.
- Chỉ cho lượng chất giặt phù hợp với các chương trình và tải trọng tối đa được ghi trong “Bảng chương trình và mức tiêu thụ”.

Khi sử dụng thêm các hóa chất khác (chất tẩy vết bẩn, chất tẩy trắng, v.v.), cần giảm lượng chất giặt.

Quần áo vẫn còn ướt sau khi chương trình kết thúc

- Có thể đã xuất hiện quá nhiều bọt và hệ thống tự động hút bọt đã được kích hoạt do sử dụng quá nhiều chất giặt. >>> Sử dụng lượng chất giặt theo khuyến nghị.
- Máy sẽ không chuyển sang bước vắt khi đồ giặt không được phân bố đều trong lồng giặt để tránh gây hư hại cho máy và khu vực xung quanh. Cần sắp xếp lại đồ giặt và thực hiện vắt lại.



CẢNH BÁO: Nếu bạn vẫn không thể khắc phục được sự cố mặc dù đã làm theo hướng dẫn trong phần này, hãy liên hệ với đại lý hoặc Trung tâm Dịch vụ được Ủy quyền. Tuyệt đối không tự ý sửa chữa sản phẩm khi sản phẩm không hoạt động.

8.1 Dịch vụ khách hàng

Các bộ phận thay thế cho thiết bị của bạn sẽ được cung cấp trong tối thiểu 10 năm.



CẢNH BÁO: Nguy cơ bị điện giật

- Không bao giờ cố gắng sửa chữa thiết bị bị hỏng hoặc nghi ngờ bị hỏng.

Bạn có thể gây nguy hiểm cho tính mạng của chính mình và những người sử dụng sau này. Chỉ những kỹ thuật viên được ủy quyền mới được phép sửa chữa.

- Các trường hợp sửa chữa không đúng cách do bên thứ ba không được ủy quyền thực hiện sẽ làm mất hiệu lực bảo hành sản phẩm và những hư hại phát sinh sau đó sẽ không được nhà sản xuất sửa chữa!